

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 77

Kinh văn:

**“Thường hành bố thí cập giới nhân
Tinh tấn định huệ Lục Ba La
Vị độ hữu tình linh đặc độ
Dĩ độ chi giả sử thành Phật”.**

Bài kệ này lần trước chúng ta đã dùng thời gian hai giờ đồng hồ nhưng chỉ giảng được có một câu “*Thường hành bố thí cập giới nhân*”, ngày hôm nay chúng ta tiếp tục xem câu thứ hai: “*Tinh tấn định huệ lục Ba La*”.

• **Thứ tư, tinh tấn ba la mật**

Tinh tấn là thiện căn duy nhất của Bồ Tát. Trên Kinh Phật đã nói ra thiện căn, chúng ta phải đặc biệt chú ý, không luận là Đại Thừa Tiểu Thừa, Tông Môn Giáo Hạ, Hiền Giáo, Mật Giáo, cũng đều không ngoài từ đoạn ác tu thiện mà vào cửa. Nếu như chúng ta không thể đoạn tất cả ác, không thể tu tất cả thiện, ngay đời này không luận bạn tu học thế nào, đến sau cùng bạn vẫn không có cách gì thoát khỏi sáu cõi luân hồi, bạn có nịnh bợ Phật Bồ Tát thế nào đi nữa, đút lót Phật Bồ Tát cũng không ích gì. Đạo lý và sự thật này nhất định phải rất rõ ràng, rất tường tận. Phật giúp tất cả chúng sanh quyết định không có dùng cảm tình, điểm này chúng ta nhất định phải ghi nhớ, phải tường tận. Phật giúp chúng ta là nói đạo lý, là lý tánh. Phật gia trì đối với tất cả chúng sanh chính là khai thị, vì chúng ta giảng Kinh nói pháp, vì chúng ta làm ra rất nhiều phiền phạm, chúng ta xem thấy nghe thấy nhất định phải hành chứng. Hành chứng thì Phật Bồ Tát không thể nào giúp được cho chúng ta.

Mấy ngày trước, Lão Pháp sư Minh Sơn ở nơi đó đã giảng mười ngày “Kinh Lăng Nghiêm”. Bộ Kinh này có rất nhiều đồng tu đều rất quen thuộc. Ở trên hội Lăng Nghiêm, chúng ta cũng xem thấy Phật Bồ Tát đã làm ra phiền phạm cho chúng ta, biểu diễn cho chúng ta. Tôn giả A Nan đã đóng một vai chính. Quan hệ của Ngài với Phật không như người thông thường, Ngài không phải là học trò thông thường, Ngài là anh em với Thích Ca Mâu Ni Phật. Anh em của Ngài tổng cộng có tám người, Thích Ca Mâu Ni Phật là anh cả, A Nan là nhỏ nhất, tiểu đệ

nhỏ nhất, cho nên Ngài chính mình tự cho rằng Phật là anh cả của Ngài, lại yêu thích Ngài, chăm sóc Ngài đến như vậy, những người này phải nỗ lực tu hành, không tu hành thì không thể được độ; tôi không hề gì, tương lai đến lúc thì anh cả sẽ biết giúp đỡ, nắm lấy một tay. Trong lòng giữ lấy tâm niệm này thì không chính xác, đến khi gặp nạn Ma Đăng Già mới biết được, mới hoát nhiên đại ngộ là sự việc này anh cả không thể giúp được, mới hiểu rõ ra không tu hành thì không được. Người khác cần khổ tu hành, A Nan cũng phải nỗ lực tu hành. Đó là làm ra tám gương để cho chúng ta xem.

Tu hành phải bắt đầu tu từ đâu? Đoạn ác tu thiện, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, phải bắt đầu làm từ đây. Như vậy thì bạn liền biết, người thế gian làm ác, cội gốc của ác là ở đâu? Phật dạy người tu thiện, gốc của thiện là ở chỗ nào? Đây chính là nói đến thiện căn. Thiện có gốc, ác cũng có gốc. Gốc của ác là gì? Tham-sân-si, gọi là phiền não ba độc. Chúng ta nhất định phải nhận biết rõ ràng. Ngày nay khởi tâm động niệm, khởi lên tâm tham, khởi lên tham ái, lập tức liền phải giác ngộ đó là cội gốc của tất cả ác. Ý niệm này vừa khởi lên, thì đây là gốc của ác phát tác, nó đang khởi tác dụng, vô cùng là đáng sợ, vô lượng vô biên tội ác đều là từ cái gốc này mà sanh ra. Người xưa có câu rằng: “*Không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm*”. Bạn phải giác ngộ được nhanh, cái gốc này hiện tại đang phát động, lập tức phải đình chỉ nó, chế ngự nó, đó gọi là tu hành. Quả nhiên có thể không chế được, đó gọi là công phu. Cho nên công phu đặc lực thì bạn liền có thể không chế được phiền não, đây gọi là công phu đặc lực. Không thể không chế phiền não được, vẫn cứ khởi hiện hành, vẫn cứ tạo nghiệp, thì công phu không có lực.

Ba thiện căn thế gian chính là không tham, không sân, không si. Có thể thấy được gốc của ác đảo ngược lại thì gọi là gốc thiện. Chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, khởi tâm động niệm phải ở ngay nơi đó mà công phu. Thấy sắc, nghe tiếng, ý niệm tham-sân-si mới vừa khởi, lập tức phải hàng phục nó. Trên “*Kinh Kim Cang*” đã nói là: “*Vân hà hàng phục kỳ tâm*”, cái tâm đó chính là ba độc phiền não, bạn mỗi giờ mỗi phút phải đề cao cảnh giác. Bởi vì gốc của ba độc phiền não quá sâu, diện tích quá rộng, vô lượng kiếp đến nay tạo thành cái họa ngày nay, nhất thời muốn đem nó trừ bỏ thì không thể trừ được. Thâm căn cố đế, làm gì mà dễ dàng đến như vậy? Biện pháp duy nhất là đề cao cảnh giác, nó vừa phát tác lập tức liền không chế nó. Dùng phương pháp gì để không chế? Trên Kinh Phật nói với chúng ta tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, phương pháp vô lượng vô biên,

những phương pháp này để làm gì? Đều không ngoài không chế phiền não. Ngày nay chúng ta học là pháp môn niệm Phật, chúng ta dùng một câu Phật hiệu để không chế nó, ý niệm vừa khởi thì “*A Di Đà Phật*” hàng phục lấy nó. Cái niệm thứ nhất là tham-sân-si, cái niệm thứ hai liền đổi thành “*A Di Đà Phật*”. Bạn có được loại phương pháp này, niệm Phật như vậy công phu mới có lực, mới có thể niệm được tương ưng.

Trên đây là nói thiện căn, ác căn của thế gian, còn thiện căn Bồ Tát chỉ có một, bởi vì Bồ Tát quyết định tu ba thiện căn. Ba thiện căn thế pháp Bồ Tát không có vấn đề, Bồ Tát đương nhiên kiến tư phiền não, trần sa phiền não đều đoạn rồi, vô minh cũng đã phá đi một phẩm, chứng được pháp thân thanh tịnh, cho nên nói thiện căn của thế gian Bồ Tát đã viên mãn. Vậy thì về sau cái gì là thiện căn của Bồ Tát? Phật nói tinh tấn là thiện căn duy nhất của Bồ Tát. Ý nghĩa của hai chữ tinh tấn này cũng là sâu rộng vô lượng. Tiến là tiến bộ, tiến mà không lùi.

Bộ Kinh này của chúng ta, người xưa phán giáo bộ Kinh này là thuộc về Đại Thừa viên đốn, còn thù thắng hơn “*Hoa Nghiêm*”. Đại đức thời Tùy Đường cho rằng “*Hoa Nghiêm*”, “*Pháp Hoa*” chẳng qua chỉ là dẫn đạo của “*Kinh Vô Lượng Thọ*” mà thôi. Bạn thấy, đã xem trọng bộ Kinh này đến dường nào! Bộ Kinh này quá là thù thắng! Vậy thì chúng ta biết được, tiêu chuẩn của bộ Kinh này là Pháp Thân Đại Sĩ, thế nhưng đặc biệt của Kinh này là có thể phổ độ ba căn, lợi độn gồm thâu, do đó phạm vi tinh tấn vô cùng rộng lớn. Pháp viên đốn cần phải phá một phẩm vô minh mới chứng được tam bất thoái, chữ tiến này có rồi. Bạn xem, “*tấn bất thoái, hành bất thoái, niệm bất thoái*”. Thế nhưng ở trên Kinh này của chúng ta nói, không chỉ là chứng được tam bất thoái, mà là viên chứng tam bất thoái. Chữ “*viên*” này là không thể nghĩ bàn, viên là viên mãn. Chúng ta xem thấy ở trên “*Kinh Hoa Nghiêm*”, Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát liền chứng tam bất thoái, thế nhưng không viên. Người thế nào mới có thể được gọi là viên chứng tam bất thoái? Nghiêm khắc mà nói, Bồ Tát Đẳng Giác mới có thể nói là viên chứng. Nếu như đem tiêu chuẩn này mở rộng hơn một chút, đó chính là trong Kinh thường nói “*A Duy Việt Trí Bồ Tát*”. Đây là trên Kinh thường nói, ngay trong ba Kinh đều nói, hơn nữa nói qua nhiều lần, đây có thể nói họ là viên chứng tam bất thoái. A Duy Việt Trí, Đại Đức xưa nói rõ với chúng ta, là từ Thất Địa trở lên, hay nói cách khác, địa vị thấp nhất là Bồ Tát Thất Địa. Thất Địa, Bát Địa, Cửu Địa, Thập Địa, Đẳng Giác được xem là thập nhất địa, những vị thứ này mới có thể xem là viên chứng tam bất thoái. Đây không phải là một sự việc dễ dàng, có thể thấy được thù thắng hơn rất nhiều so với “*Hoa Nghiêm*” đã nói.

Thế nào mới xem là tinh tấn?

Chữ “Tinh” này là tinh thuần, thuần mà không tạp mới xem là tinh. Tinh tấn là một khóa mục rất quan trọng trong tu học của Bồ Tát. Phật vì tất cả chúng ta nói ra vô lượng pháp môn, nhưng tuyệt nhiên không phải bảo bạn toàn bộ thầy đều học tập. Nếu như bạn nghĩ như vậy, thấy như vậy thì bạn sai rồi. **Yêu cầu của Phật là bảo bạn ở trong tất cả pháp môn chọn ra một môn để tinh tấn tu học, ý nghĩa của tinh ở ngay chỗ này. Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu thì gọi là tinh tấn.** Chúng ta xem thấy được trong “Kinh Hoa Nghiêm”, “Hoa Nghiêm” từ đầu đến cuối, nơi nơi đều hiển thị hiệu quả của tinh tấn tu học. Chúng ta hiện tại mới giới thiệu đến đại chúng xuất tòa, chưa chính thức giảng đến Kinh văn. Đại chúng tham dự pháp hội này, hiện tại nói ra cho chúng ta, họ đều là do từ một pháp môn chứng nhập giải thoát. Chứng nhập giải thoát là ý nghĩa gì vậy? Siêu việt sáu cõi luân hồi, siêu việt mười pháp giới. Giải thoát, giải là khai giải phiền não, kiến tư phiền não khai giải rồi, danh từ mới hiện tại gọi là giải phóng, kiến tư phiền não giải phóng, thoát khỏi sáu cõi luân hồi là giải thoát. Trần sa phiền não giải phóng rồi, vô minh phá một phẩm, bạn liền thoát khỏi mười pháp giới, đây là ý nghĩa của giải thoát. Hay nói cách khác, chính là thông thường trong nhân gian chúng ta gọi là chứng quả. Họ chứng được là quả gì vậy? Phật quả, họ thành Phật rồi, Viên Giáo Sơ Trụ thành Phật rồi. Cư sĩ Giang Vị Nông ở trong “Kinh Kim Cang giảng nghĩa” giải thích với chúng ta từ chư Phật, Ngài chính là nói ra cách này. Chư Phật là chỉ người thế nào? Chỉ 41 vị Pháp Thân Đại Sĩ, đó gọi là chư Phật, Thiên tông Trung Quốc gọi là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Người thế nào kiến tánh? Viên Giáo Sơ Trụ Bồ Tát thì kiến tánh, phá một phẩm vô minh, thấy một phần chân tánh, họ chân thật đã thành Phật. Kiến tánh thì liền thành Phật, vị Phật này gọi là phần chứng vị. Họ là Phật thật, họ không phải là Phật giả, thế nhưng họ vẫn chưa viên mãn. Vì sao vẫn chưa viên mãn? Vọng tưởng chưa đoạn tận. Vọng tưởng chính là vô minh, vô minh chưa đoạn hết. Vô minh đoạn hết rồi, đó chính là cứu cánh viên mãn thành Phật. Vô minh tuy là chưa đoạn hết, nhưng phá được mấy phần, cho nên họ là Phật thật, không phải Phật giả. Các vị xem thử, tỉ mỉ mà quán sát, các Ngài dùng phương pháp gì để thành tựu? Một môn. Cho nên, họ là tinh tấn thành tựu, họ không phải là tạp tấn thành tựu. Ngày nay chúng ta phạm phải điều huý kỵ to lớn là đã học quá nhiều, môn nào cũng muốn học, môn nào cũng muốn hạ công phu, đến sau cùng không môn nào thành. Thí dụ này, bắt đầu từ Thế Tôn mãi đến hiện tại hôm

nay, đời đời đều có hiện tượng này. Chúng ta là người chân thật học Phật, đối với những thứ này không thể không lưu ý đến.

Bạn tỉ mỉ mà quán sát, người quá khứ, người hiện tại, họ làm thế nào để thành tựu? Điều kiện để họ thành tựu là gì? Người quá khứ, người hiện tại tu hành thất bại, không có thành tựu, nguyên nhân thất bại ở chỗ nào? Không thể nói họ không có dụng công, không thể nói họ không có tâm. Họ thật có tâm, thật có dụng công, tại vì sao đến sau cùng thì thất bại? Họ không phải tinh tấn, chúng ta dùng lời hiện đại là họ loạn tấn, họ tạp tấn, chính là nói họ học được quá nhiều quá tạp, cho nên họ không thể thành tựu.

Đồng tu lớp bồi huấn chúng ta ở nơi đây, tôi nghĩ các vị phải nên thể hội được điểm này, phải nên có chút nhận biết. Chúng ta ở nơi đây mở lớp bồi huấn, kỳ hạn chỉ có ba tháng, bốn tháng. Tôi xem báo cáo của các vị, các vị viết ra cảm tưởng tâm đắc của các vị, các vị nói ở nơi đây ba tháng còn chắc thật hơn các vị ngày trước ở Phật Học Viện học bốn năm rất nhiều. Vẫn còn có hiệu quả. Đây là nguyên nhân gì? Tuyệt đối không phải ở bên đây chúng tôi cao minh hơn so với thầy giáo Phật Học Viện của các vị, cũng không phải phương pháp khéo léo hơn so với các thầy giáo Phật Học Viện đã dùng. Thành thật mà nói, chúng ta mọi thứ đều không bằng người. Chúng ta nắm lấy được nguyên tắc gì mà các vị cảm thấy được ba tháng này còn có hiệu quả hơn so với học tập bốn năm? Chúng ta nắm lấy chính là tinh tấn. Các vị ở nơi đây ba tháng chỉ học một môn học, các vị ngày trước học ở Phật Học Viện phải học mấy chục môn bài khoá, khác biệt chính ngay chỗ này. Ngay trong ba tháng này, trong đầu của các vị chỉ nghĩ đến một sự việc, nghĩ một bộ Kinh, một pháp môn, toàn bộ tinh thần của bạn tập trung vào điểm này nên bạn cảm thấy có thành tựu. Trước đây các vị đi học ở Phật học Viện, giờ đầu thì học môn này, giờ tiếp theo thì lại đổi học một môn khác, trong một ngày mà rất nhiều môn, phải học rất nhiều thứ khác nhau, trong não của bạn bị loạn lên, môn học này vẫn chưa hấp thu vào được thì lập tức đổi môn mới khác, đừng nói bốn năm không có thành tựu, bốn mươi năm cũng không có kết quả. Chúng ta từ ngay chỗ này mà thể hội.

Phật nói tinh tấn có đạo lý. Cho nên mọi người trên hội Hoa Nghiêm, bạn xem qua những đại chúng xuất tòa này, không luận họ thị hiện là thân phận gì, chúng ta tỉ mỉ quán sát họ, họ tán tụng đối với Phật, chính họ đưa ra báo cáo đều nêu ra một môn. Ở trên hội Hoa Nghiêm, chúng ta chân thật thể hội được “*pháp môn bình đẳng, không có cao thấp*”, pháp môn tu học của mỗi một người đều không giống nhau, mỗi một người đều chứng vô thượng đạo, mỗi một người đều

thoát khỏi sáu cõi, mười pháp giới, đều chứng được Tịnh Độ Hoa Tạng của Tỳ Lô Giá Na Phật. Chúng ta phải sâu sắc tư duy, biết được tinh tấn là một bí quyết, là diệu phương, quyết định không thể xen tạp. Giác Minh Diệu Hạnh Bồ Tát ở trong quyển “Tây Phương Xác Chỉ” nói với chúng ta phương pháp niệm Phật tinh tấn, Ngài nói ra ba câu là “*không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn*”, đặc biệt trình trọng dặn bảo người niệm Phật kỵ húy nhất là xen tạp. Bạn xen tạp thì Phật hiệu của bạn quyết định niệm không tốt, hay nói cách khác, công phu của bạn không có lực.

Người niệm Phật chân thật thành tựu, trên “Kinh A Di Đà” nói: “*Nhất tâm bất loạn, tâm không điên đảo*”. Nhất tâm bất loạn là niệm Phật Tam Muội, tâm không điên đảo là trí tuệ khai mở. Đại Thế Chí Bồ Tát đã nói “*tự đắc tâm khai*”. Tự đắc tâm khai chính là trên “Kinh A Di Đà” đã nói là “*tâm không được điên đảo*”. Công phu đều là đang tinh tấn, đều là ở một môn thâm nhập.

Cho nên, lớp bồi dưỡng của chúng ta đề xướng một môn thâm nhập, tương lai thành lập Phật Học Viện vẫn là một môn thâm nhập. Nếu như chúng ta muốn giống như Phật Học Viện thông thường, trường học thông thường, vậy thì con đường chúng ta đi giống y như con đường của họ đã đi, kết quả cũng giống y như kết quả của họ vậy. Lớp như vậy không có ý nghĩa, tinh thần thời gian của chúng ta toàn bộ đều lãng phí, làm như vậy thì làm để làm gì? Thế nhưng Phật Học Viện chúng ta có thể mở nhiều giáo trình, các vị đồng tu chọn lấy giáo trình nào rồi thì một môn thâm nhập, mỗi mỗi đều có thể thành tựu, giống như những vị Phật Bồ Tát trên hội Hoa Nghiêm này vậy, thì Phật Học Viện này liền có được thành tựu. Tương lai sau khi tốt nghiệp thì xuất hiện rất nhiều Bồ Tát, dùng lời hiện tại mà nói là “*chuyên gia*”. Học giảng “Kinh Vô Lượng Thọ” bảy năm, bảy năm tốt nghiệp ra trường, bạn chính là Vô Lượng Thọ Phật. Học giảng “Kinh Di Đà” cũng phải học bảy năm, bảy năm tốt nghiệp, bạn chính là A Di Đà Phật. Học giảng “Phổ Môn Phẩm” cũng phải học bảy năm, sau khi tốt nghiệp ra trường bạn chính là Quán Thế Âm Bồ Tát. Chúng ta có thể mở rất nhiều giáo trình, chúng ta ở nơi đây tạo thành một thôn học của Phật Bồ Tát, chúng ta phải ở trong trường học này lấy được học vị. Học vị ở chỗ này là Phật, là Bồ Tát. Chỉ cần bạn một môn tinh tấn không giải đãi, bạn nhất định có thể lấy được học vị này, sau đó mới có năng lực giáo hóa chúng sanh.

Một môn thông rồi, xin nói với các vị, mỗi môn đều thông. Đây là chỗ Phật pháp không giống như thế gian pháp. Thế pháp, bạn ở trong đại học học một môn, dù bạn có học được thành công hơn môn đó thì ở môn hệ khác bạn không hề biết,

bạn không hiểu. Phật pháp không như vậy, Phật pháp một thứ thông rồi, là một Kinh thông thì tất cả Kinh thông. Do nguyên nhân gì? Phật pháp là dạy bạn mình tâm kiến tánh, bao gồm tất cả Kinh giáo đều là từ trong tự tánh lưu xuất ra, cho nên bạn từ bất cứ môn nào kiến tánh thì bạn liền có thể thông đạt tất cả pháp tướng. Tất cả pháp tướng đều là nương tự tánh mà lưu xuất ra, thế nên sau khi bạn thông đạt thì tất cả Kinh đều thông, đương nhiên tất cả Kinh bạn đều có thể giảng được tốt, liền không khác gì với Thích Ca Mâu Ni Phật.

Vào lúc này có thể dùng thái độ của Phật xuất hiện ở thế gian này không? Không thể, vì sao vậy? Căn tánh chúng sanh hiện tại không như thời đại đó của Thích Ca Mâu Ni Phật, bạn phải quán cơ nói pháp. Thời đại hiện tại này, chư Phật đến cũng phải thị hiện Bồ Tát, không thể thị hiện thân phận của Phật. Phật là đại thông gia, bất cứ Kinh nào cũng đều có thể giảng; Bồ Tát không phải là thông gia, mà là chuyên gia, chỉ giảng một môn, đây là chỗ Phật và Bồ Tát không giống nhau. Các vị phải tỉ mỉ mà nghĩ xem, bạn chính mình bản thân là Phật, là đại thông gia, bạn phải xem thấy căn tánh của tất cả chúng sanh để biết nên thị hiện thế nào. Thị hiện Bồ Tát, thị hiện chuyên gia, khuyên người tinh tấn, đây là bạn đại từ đại bi. Không phải bạn không thông, mà là chúng sanh không thông, chúng sanh học hai ba thứ thì không thể nhập môn. Chính mình cần phải làm ra một tấm gương, thị hiện một môn, ta một môn thông rồi, bạn học với tôi một môn, bạn cũng thông, như vậy thì họ mới có thể tin tưởng. Từ những chỗ này chúng ta chân thật thể hội được, Phật Bồ Tát là từ bi vô tận, quan tâm thương yêu đối với chúng sanh không bỏ sót một ai, làm ra vô số thị hiện, làm gương mẫu cho chúng sanh, dạy bảo chúng sanh tinh tấn. Ý nghĩa này chúng ta luôn phải có thể thể hội được. Cho nên, tương lai chúng ta ở trong Phật Học Viện, phương pháp xếp giáo trình học giáo học chúng ta quyết định là tuân thủ giáo huấn của Phật Đà, nhất định không thể trái phạm. Chúng ta trái ngược thì chúng ta nhất định thất bại, chúng ta tuân thủ thì quyết định có thành tựu. Hy vọng các vị đều có thể tu hành chứng quả, đều có thể chân thật lấy được học vị của Bồ Tát, Phật Học Viện của chúng ta thành công rồi.

Các ý nghĩa khác của tinh tấn, thông thường Kinh luận nói được rất nhiều, các vị cũng nghe được rất nhiều, không cần phải nói nhiều, chúng ta đặc biệt cường điệu, quyết định phải chuyên tinh. Tịnh Tông tu chính là sáu môn, là năm Kinh một Luận, tùy theo chính bạn hứng thú chọn lấy bất cứ bộ nào, chỉ cần chuyên tinh thì đều có thể thành công. Bao gồm tất cả Kinh luận Đại Thừa, Tiểu Thừa, bao gồm điển tịch của thế gian có thể làm tham khảo, có thể làm bổ trợ,

giống như đi học ở trường vậy, chúng ta tu chính khoá, trợ tu thì nhất định phải phân ra rõ ràng tường tận, thông suốt thấu đáo. Bộ Kinh nào có thể giúp cho ta tu chính khoá, thì bộ Kinh đó có thể tham khảo; nếu bộ Kinh luận nào không giúp cho ta tu chính, chúng ta tạm thời có thể không nên chú ý đến nó, nhất định phải đem toàn bộ tinh thần thời gian tập trung lại. Thái độ tu học, trong lúc giảng dạy cũng đã giảng nói rất nhiều là Tín-Giải-Hành-Chứng. Tín-Giải-Hành-Chứng trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói rất hay, hành bố viên dung là đồng thời, tuy có thứ lớp, thế nhưng nó là dung thông, một tức là bốn, bốn tức là một, thì chúng ta mới có thể vào được cảnh giới. Muốn đem nó phân thành bốn giai đoạn thì khó. Đạo lý này phải hiểu. Hành bố không ngại viên dung, hành bố là thứ đệ, hay nói cách khác, thứ đệ không chướng ngại viên dung, trong viên dung không chướng ngại thứ đệ. Đạo lý cùng sự thật này, trên “Kinh Hoa Nghiêm” giảng nói được rất nhiều, rất rõ ràng, chúng ta hiểu rõ liền biết được làm thế nào tu học.

- **Thứ năm, thiên định ba la mật**

Tinh tấn thì mới có thể đạt đến một khóa mục sau, tức là thiên định. Phía trước chúng ta giảng nhãn nhục Ba La Mật, nhãn nhục là tiền phương tiện của Thiên định. Các vị nghĩ xem, nếu như đều không thể nhãn thì bạn làm sao được định? Cho nên từ nhãn nhục, lại thêm vào tinh tấn, bạn liền được định. Định là thọ dụng chân thật. Định là định ở nhất. Cái “*nhất*” này không phải là chuyên nhất, không phải duy nhất, không phải độc nhất, mà là tùy nhất, vậy thì Phật pháp mới viên dung. Tôi học “Kinh Vô Lượng Thọ”, tâm của tôi liền định ngay ở trên “Kinh Vô Lượng Thọ”. Tôi học “Kinh Kim Cang” thì tâm của tôi định ngay ở trên “Kinh Kim Cang”. Pháp môn tu học của mỗi một người không giống nhau, thì điểm định của mỗi người cũng không giống nhau, cho nên “*nhất*” là tùy nhất, không phải duy nhất. Như vậy mới hiển thị ra pháp môn bình đẳng, không có cao thấp, bạn ở trong bất cứ một pháp môn nào đều có thể được định. Định chính là Tam Muội. Từ Tam Muội mới khai trí tuệ.

Pháp môn tuy là nhiều, một pháp môn nào khế hợp với căn cơ của chính mình thì nhất định phải nắm lấy. Vì sao vậy? Pháp môn khế cơ dễ dàng thành công, pháp môn không khế cơ thì rất khó thành công. Do đó, tu học chọn lựa pháp môn và tương lai tu hành chứng quả đối với bạn quan hệ rất lớn. Nếu bạn chọn sai, chọn lựa pháp môn rất không dễ tu học thì bạn khó có được thành tựu. Nhất định phải chọn khế hợp căn cơ của chính mình. Thế nhưng việc chọn lựa pháp môn là đại học vấn, trí tuệ chân thật. Khi Phật còn tại thế không có vấn đề, Phật chứng được trí tuệ cứu cánh viên mãn, bất cứ chúng sanh nào thân cận với Phật

Đà, Phật vừa nhìn liền rõ ràng tường tận đối với căn tánh của họ, Phật biết được đời quá khứ của họ, đời đời kiếp kiếp vô số hành nghiệp Phật thấy đều biết, cho nên chân thật có thể tùy bệnh mà cho thuốc, thuốc đến bệnh khỏi, nói pháp khéo cơ. Sau khi Phật diệt độ, cũng có một số đệ tử tu hành chứng quả Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, các Ngài cũng có năng lực quán cơ, thế nhưng quả của các Ngài chứng không phải là quả cứu cánh viên mãn, do đó năng lực quán cơ không hề viên mãn như Thế Tôn. Thí dụ A La Hán, A La Hán có thể quán sát quá khứ 500 đời của một chúng sanh, trước 500 thì A La Hán không biết được, thì không có năng lực, tình huống ngay trong 500 năm gần đây của bạn thì họ biết được, do đó họ nói pháp cũng tương đối khéo cơ, nhưng không hề cứu cánh viên mãn như Phật. Như vậy cũng xem là không tệ. Thế nhưng đến ngày nay, chúng ta gặp được thiện tri thức giảng Kinh nói pháp đều là thân phàm phu, đừng nói bạn quá khứ một đời họ cũng không biết, mà ngay cái thân hiện tại này, thí dụ nói năm nay bạn 30 tuổi, sự việc của 30 năm về trước họ đều không biết được, bạn ngày trước học cái gì, làm việc gì họ đều không biết thì nói pháp làm gì khéo cơ? Đây là chỗ khó khăn của thân phàm phu. Giống như đại phu xem thấy người bệnh, không biết tí gì đối với bệnh án của bệnh nhân, vì sao bị bệnh này, bị bệnh bao lâu, họ đều không biết. Xem thấy tình hình hiện tại của bạn, cho bạn dùng thuốc, dùng thuốc đều là có tính thăm dò, sợ xảy ra vấn đề. Có một số tùy ý, không hiểu thấu hết mà cho thuốc bạn, vừa cho thuốc sai, người học Phật này liền học ra bệnh thần kinh, Phật pháp chúng ta gọi là ma dựa. Bạn xem thấy có nhiều ít? Nơi nơi chúng ta đều xem thấy có rất nhiều người, tuổi còn rất trẻ, đi học thì rất giỏi, tốt nghiệp đại học rồi, thậm chí có được học vị Thạc sĩ, Tiến sĩ rồi, học Phật được một hai năm thì bị thần kinh phân liệt, thật đáng thương, tiền đồ thấy đều bị hủy diệt. Đó là gì vậy? Đại phu đã cho sai thuốc, pháp không xứng cơ làm hại pháp thân huệ mạng của người. Việc này chúng ta không thể không biết, không thể không cảnh giác.

Thiền định ở trong pháp môn niệm Phật chúng ta chính là nhất tâm bất loạn, tâm thanh tịnh. Trên đề “Kinh Vô Lượng Thọ” đã nói là “*Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác*”. Thanh tịnh, bình đẳng chính là thuộc về thiền định. Thanh tịnh, bình đẳng là công phu, không phải nghe qua thì bạn liền được tâm thanh tịnh, liền được tâm bình đẳng, làm gì mà dễ dàng như vậy. Thế nào gọi là thanh tịnh? Không tiêm nhiễm đối với thế xuất thế gian pháp mới gọi là thanh tịnh. Các vị đồng tu phải ghi nhớ, không bị ô nhiễm không phải nói là bạn không tiếp xúc. Bạn có thể tiếp xúc, tiếp xúc mà không thể tiêm nhiễm. Tông Môn có một câu nói rất hay gọi là

“*bách hoa tùng trung quá, nhất diệp bất triêm thân*”, đó chính là thiền định. Đây là thí dụ sáu căn chúng ta có thể tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài, biết được cảnh giới sáu trần là huyền tướng, mộng huyền bào ảnh, cho nên trong tâm đối với cảnh giới bên ngoài đích thực là không có phân biệt, không có chấp trước. Đây chính là phiến lá không dính thân. Bạn vừa khởi niệm phân biệt đối với cảnh giới bên ngoài, khởi một niệm chấp trước, bạn liền bị ô nhiễm, thì bạn không có sức định. Cho nên, tiền phương tiện của thiền định là nhẫn nại, là nhẫn nhục. Nhẫn nhục chính là ý nghĩa của nhẫn nại. Chúng ta tu định nhất định phải vào từ cửa nhẫn trước, nhẫn là tiền phương tiện của thiền định. Thiền định trong tu học là thọ dụng chân thật, cho nên thiền định cũng gọi là Tam Muội.

Tam Muội là tiếng Phạn, từ trên mặt chữ mà dịch là chánh thọ, hưởng thụ bình thường. Thế nào là hưởng thụ bình thường? Phật nói với chúng ta, phàm phu sáu cõi hưởng thụ không bình thường, khái quát phân làm năm loại lớn là khổ, vui, ưu, hỉ, xả, đây là hưởng thụ của phàm phu sáu cõi. Thân có khổ-lạc-thọ, tâm có ưu-hỉ-thọ. Ngay thân không có khổ-vui, tâm không lo-mừng thì vào lúc này gọi là xả thọ. Tổng cộng hưởng thụ năm loại lớn. Chánh thọ là gì? Năm loại hưởng thụ thấy đều không có, đó chính là chánh thọ. Thiền định là chánh thọ. Hưởng thụ của chư Phật Bồ Tát, loại hưởng thụ này tuyệt nhiên không lìa khỏi thế gian chúng ta. Phật Bồ Tát thị hiện ở thế gian chúng ta, các vị xem thấy trong “Kinh Hoa Nghiêm”, sau cùng 53 vị đồng tham, thân phận của 53 vị thiện tri thức này là nam nữ già trẻ, các ngành các nghề. Cái ý này liền hiển thị chư Phật Bồ Tát ở chỗ nào? Đã hòa thành một mảng đời sống của chúng ta. Chúng ta từ sớm đến tối đã tiếp xúc một số người sự vật, bên trong đó có rất nhiều chư Phật Bồ Tát, đáng tiếc chúng ta không nhận biết. Đến lúc nào bạn có thể nhận thức? Bạn đọc thông “Kinh Hoa Nghiêm” thì bạn liền nhận thức, bạn liền nhận biết chung quanh chúng ta chân thật là không ít Phật Bồ Tát đang ở đây. Đây là sự thật. Những người đó vì sao là Phật Bồ Tát? Họ hòa thành một khối trong đời sống chúng ta, nhưng hưởng thụ không như nhau. Hưởng thụ của chúng ta là khổ vui mừng lo xả, hưởng thụ của các Ngài là chánh thọ. Không luận là thân phận như thế nào, không luận từ nơi một nghề nghiệp nào, tâm địa của họ là thanh tịnh, không nhiễm một trần, tự tại an lạc. Con người đó không phải là phàm phu, con người đó chính là Phật Bồ Tát thị hiện. Bạn phải biết nhìn, bạn phải khéo vận dụng sáu căn của bạn, bạn có thể quán sát chung quanh có rất nhiều Phật Bồ Tát, có rất nhiều thiện tri thức chân thật, chúng ta phải nên học tập với họ.

Thiền định còn một ý nghĩa là chủ tể, trong lòng có chủ tể, không thể bị cảnh giới bên ngoài dao động, đó là sức định. Ta tu học pháp môn này, hoặc giả là bạn y theo “Kinh Vô Lượng Thọ” mà tu học, hoặc giả là y theo “Kinh A Di Đà” mà tu học, đây là giả thuyết chúng ta chọn lấy bộ Kinh này, pháp môn này. Người khác đến nói Phật pháp thế nào cho ta nghe, nói pháp môn như thế nào, ta chấp tay cung kính, ta quyết không thay đổi, ta một môn học tập đến cùng, đây là trong tâm bạn có sức định, bạn có chủ tể.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ